

Số: 440/BC-UBND

Đoàn Đào, ngày 14 tháng 8 năm 2026

BÁO CÁO

**Tổng hợp ý kiến về dự thảo Nghị quyết về chế độ trợ cấp đối với
giáo viên mầm non nghỉ công tác chưa được hưởng chế độ**

Thực hiện Công văn số 2748/SGDDĐT-TCCB ngày 06/8/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng báo cáo và góp ý dự thảo Nghị quyết về chế độ trợ cấp đối với giáo viên mầm non nghỉ công tác chưa được hưởng chế độ;

Ủy ban nhân dân xã Đoàn Đào báo cáo kết quả thực hiện như sau:

1. Công tác chỉ đạo

Ủy ban nhân dân xã đã chỉ đạo, tổ chức tuyên truyền rộng rãi đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên các trường mầm non, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai rà soát, lấy ý kiến và tổng hợp nội dung theo yêu cầu. Các cơ sở giáo dục tổ chức nghiên cứu dự thảo, thống kê số liệu, lập danh sách và cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác.

2. Kết quả cụ thể

2.1. Số lượng tổ chức, cá nhân tham gia góp ý

STT	Đối tượng góp ý	Số lượng
1	Số lượng trường tham gia góp ý	03
2	Số lượng cá nhân tham gia góp ý	75

2.2. Thực trạng số lượng giáo viên mầm non (công tác từ năm 1960 đến trước ngày 01/01/1995) đã nghỉ công tác chưa được hưởng chế độ

Biểu số 1: Thực trạng số lượng giáo viên mầm non

STT	Đối tượng giáo viên mầm non	Số lượng	
		Vẫn còn sống	Đã từ trần
	Tổng (1+2+3)		
1	Số lượng giáo viên mầm non chưa được hưởng bất cứ chế độ, chính sách nào (a+b+c)	54	0
a	Số lượng giáo viên mầm non có giấy tờ chứng minh được số năm công tác	0	0
b	Số lượng giáo viên mầm non có giấy tờ chứng minh đã có thời gian công tác nhưng không chứng minh được số năm công tác	54	0
c	Số lượng giáo viên mầm non không có giấy tờ chứng	0	0

STT	Đối tượng giáo viên mầm non	Số lượng	
		Vẫn còn sống	Đã từ trần
	minh đã có thời gian công tác		
2	Số lượng giáo viên mầm non đã được hưởng trợ cấp một lần	3	3
3	Số lượng giáo viên mầm non đang được hưởng lương hưu nhưng thời gian công tác trước ngày 01/01/1995 không được tính lương hưu	12	0

Biểu số 2: Thực trạng số lượng giáo viên mầm non có giấy tờ chứng minh được số năm công tác

STT	Số năm công tác của giáo viên mầm non	Số lượng	
		Vẫn còn sống	Đã từ trần
	Tổng	0	0
1	Có thời gian công tác từ đủ 03 năm trở xuống	0	0
2	Có thời gian công tác từ 03 năm đến đủ 04 năm	0	0
3	Có thời gian công tác từ 04 năm đến đủ 05 năm	0	0
4	Có thời gian công tác từ 05 năm đến đủ 06 năm	0	0
5	Có thời gian công tác từ 06 năm đến đủ 07 năm	0	0
6	Có thời gian công tác từ 07 năm đến đủ 08 năm	0	0
7	Có thời gian công tác từ 08 năm đến đủ 09 năm	0	0
8	Có thời gian công tác từ 09 năm đến đủ 10 năm	0	0
9	Có thời gian công tác từ 10 năm đến đủ 11 năm	0	0
10	Có thời gian công tác từ 11 năm đến đủ 12 năm	0	0
11	Có thời gian công tác từ 12 năm đến đủ 13 năm	0	0
12	Có thời gian công tác từ 13 năm đến đủ 14 năm	0	0
13	Có thời gian công tác từ 18 năm đến đủ 24 năm	0	0
11	Có thời gian công tác từ 12 năm đến đủ 13 năm	0	0

2.3. Góp ý chi tiết đối với nội dung dự thảo Nghị quyết

Điều/khoản/điểm tại dự thảo Nghị quyết	Số lượng người đề nghị điều chỉnh	Phương án đề nghị điều chỉnh	Lý do đề nghị điều chỉnh
Điều 1	0		
Điều 2	0		
Khoản 1	0		
Khoản 2	0		
Khoản 3	0		
Điều 3	0		
Khoản 1	0		
....			

Nội dung góp ý khác: Không

